

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 9 - 2019
V/v: Xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Điệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải và bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc Xin ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị Nh. Địa chỉ: Bản BC, xã HL, thành phố S, tỉnh Sơn La. Hiện tại đang làm việc tại Chi nhánh Công ty cổ phần giấy VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Địa chỉ: Thôn VC, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Cà Văn Ng. Địa chỉ: Bản P, phường CC, thành phố S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú hiện tại: Số 10, ngõ 110, đường Đ, LT, ĐV - Đài Loan. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Tòng Thị Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân chị và anh Cà Văn Ng đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường CC, thành phố S, tỉnh Sơn La ngày 21/01/2013, việc kết hôn giữa hai bên trên cơ sở tự nguyện, không ai bị ép buộc.

Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống hòa thuận được với nhau mấy tháng đầu, đến tháng 6 năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn nên anh Ng đã đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Hiện tại hai vợ chồng sống ly thân mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm đòai hoài gì đến nhau, nay chị Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn anh Ng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Nh trình bày, anh thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nên đã nhất trí ly hôn. Hiện tại anh đang sống ở Đài Loan không có điều kiện về nước để giải quyết ly hôn, anh đã có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, không yêu cầu hòa giải, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ý kiến trình bày của nguyên đơn: Về quan hệ hôn nhân cả hai vợ chồng đều có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Về con chung, tài sản chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tòng Thị Nh với anh Cà Văn Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; ý kiến trình bày của các đương sự; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định.

[1] Về tố tụng: Đối với đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Cà Văn Ng và chị Tòng Thị Nh, cả hai vợ chồng cùng ký vào đơn yêu cầu. Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã thụ lý để giải quyết theo trình tự việc dân sự. Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu, anh Ng, chị Nh đều có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, xin được giải quyết vắng mặt nên không đủ cơ sở để ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành lập biên bản không hòa giải được và ra Quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự về công nhận thuận tình ly hôn, thụ lý vụ án để giải quyết theo quy định tại khoản 5 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị Nh và anh Cà Văn Ng kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn hai người chỉ chung sống với nhau trong khoảng thời gian rất ngắn thì anh Ng đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, dẫn đến mâu thuẫn nên không còn quan tâm đoái hoài gì đến nhau. Về tình cảm cả hai người đều có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự Ng, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

[3] Về con chung: Không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Tòng Thị Nh tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tòng Thị Nh với anh Cà Văn Ng.

2. Về con chung: Không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Tòng Thị Nh phải nộp số tiền 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số: 0002774 ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

Báo cho chị Tòng Thị Nh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/9/2019).

Anh Cà Văn Ng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ;
- Các đương sự;
- UBND phường CC, thành phố S;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Văn Diệt

